

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 430, Điều 440, Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 203/2021/TLST - DS ngày 29 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung các thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị V**, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Thu T**, sinh năm: 1973

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Thu T có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị V số tiền là 248.200.000 đồng tiền chốt cà phê và 40.000.000 đồng tiền vay. Tổng cộng là: 288.200.000 đồng (hai trăm tám mươi tám triệu hai trăm ngàn đồng).

Bà Nguyễn Thị V phải trả cho bà Nguyễn Thị Thu T 03 bản chính giấy chứng nhận QSD đất gồm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R 271961 và số R 220642 đều của UBND huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng cấp cho ông K'Dế ngày 23-11-2000 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 438887 của UBND huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng cấp cho ông K'Las ngày 28-8-2007.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu T nhận chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng bà Nguyễn Thị Thu T có đơn xin miễn, giảm tiền án phí do có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận nên miễn 50% án phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị Thu T. Bà Nguyễn Thị Thu T phải chịu số tiền là 3.602.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Việt số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.205.000 đồng (*bằng chữ: Bảy triệu hai trăm lẻ năm ngàn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0015438 ngày 29-6-2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Văn Bình